

Đại hội XIV của Đảng: Bước ngoặt tư duy cho phát triển bứt phá

10:06 22/01/2026

TS Đoàn Văn Tình, Học viện Hành chính và Quản trị công cho rằng, ý nghĩa trọng yếu của Đại hội XIV của Đảng nằm ở quyết tâm đột phá về tư duy chuyển từ quản lý sang kiến tạo phát triển; đồng thời xác lập mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học công nghệ.

Chuyển dịch mạnh mẽ từ tư duy quản lý sang kiến tạo phát triển

Đại hội XIV của Đảng có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, thưa ông?

TS Đoàn Văn Tình: Đại hội XIV của Đảng được xác định là một sự kiện chính trị trọng đại, mang tính bước ngoặt lịch sử, đánh dấu thời điểm đất nước bước vào một kỷ nguyên phát triển mới - “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Đây là giai đoạn đất nước phát triển vượt bậc, bứt phá mạnh mẽ để trở nên giàu mạnh, phồn vinh, sánh vai với các cường quốc năm châu, bù đắp cho những cơ hội phát triển đã bị bỏ lỡ trước đây.

Tầm vóc của Đại hội thể hiện qua việc xác lập “bệ phóng” để hiện thực hóa hai mục tiêu chiến lược 100 năm:

Đến năm 2030 (kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng): Đưa đất nước trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

Đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm thành lập nước): Hiện thực hóa tầm nhìn trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội không chỉ định hướng cho nhiệm kỳ 2026-2030 mà còn quyết định những vấn đề chiến lược cho tương lai và vận mệnh dân tộc trong nhiều thập niên tới. Ý nghĩa trọng yếu còn nằm ở quyết tâm đột phá về tư duy chuyển từ quản lý sang kiến tạo phát triển, thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy để khơi thông mọi nguồn lực. Đồng thời, xác lập mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học công nghệ.



Sáng 20/1/2026, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam khai mạc trọng thể tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia (Hà Nội).

Theo ông, Đại hội XIV của Đảng có nét mới gì so với các kỳ đại hội trước?

TS Đoàn Văn Tình: Đại hội XIV của Đảng xác định đây là thời điểm “hội tụ” tổng hòa các lợi thế, sức mạnh để đưa đất nước phát triển bứt phá, đứng sau kỷ nguyên độc lập tự do và kỷ nguyên đổi mới. Mục tiêu không chỉ là thoát nghèo hay phát triển trung bình mà là hiện thực hóa khát vọng trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045.

So với các đại hội trước thường tập trung vào “kiện toàn”, “sắp xếp”, “tinh giản biên chế” (như Nghị quyết 18 khóa XII), Đại hội XIV của Đảng thực hiện một “cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy” với quy mô và quyết tâm chưa từng có với mục tiêu là tạo ra bộ máy quản trị quốc gia hiện đại, khắc phục tình trạng công kênh, tầng nấc trung gian đã tồn tại qua nhiều nhiệm kỳ.

Đại hội XIV của Đảng thể hiện đột phá về tư duy kinh tế: Xác lập mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; Nhấn mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới, quan hệ sản xuất mới, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và đặc biệt là kinh tế dữ liệu. Mặc dù khoa học công nghệ đã được coi là quốc sách hàng đầu từ các kỳ đại hội trước (Đại hội XI, XII, XIII) nhưng Đại hội XIV của Đảng nâng tầm vai trò của nó lên mức động lực chính, mang tính quyết định.

Chương trình hành động mang tính “đột phá” và thực tiễn cao: Một điểm rất mới của Đại hội XIV là cách tiếp cận trong việc xây dựng văn kiện và tổ chức

thực hiện. Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV được thiết kế để chỉ rõ “chủ thể, lộ trình, nguồn lực, đích đến”. Phương châm hành động đã thể hiện chuyển mạnh từ “nói đi đôi với làm” sang “làm đến nơi đến chốn”, gắn trách nhiệm với kết quả cụ thể, đo lường được. Khắc phục triệt để căn bệnh “nghị quyết thì hay nhưng thực hiện thì chậm” của các nhiệm kỳ trước.

Đại hội XIV của Đảng nhìn nhận thể chế không chỉ là khâu đột phá (như Đại hội XI, XII, XIII đã nêu) mà còn thẳng thắn chỉ ra đây đang là “điểm nghẽn của điểm nghẽn”. Vì vậy, Đại hội cho thấy sự chuyển dịch mạnh mẽ từ tư duy “quản lý” sang tư duy “kiến tạo phát triển”. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền triệt để theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Đồng thời xây dựng cơ chế thử nghiệm chính sách (sandbox) cho các mô hình kinh tế mới, công nghệ mới.

Tóm lại, Đại hội XIV của Đảng không chỉ là sự kế thừa mà là một bước “nâng cấp toàn diện” về tư duy và hành động, chuyển từ trạng thái “ổn định và phát triển” sang trạng thái “bứt phá và vươn mình”, với trọng tâm là cách mạng về tổ chức bộ máy và động lực từ khoa học công nghệ.

Trong 3 đột phá chiến lược mà Đại hội đưa ra có đột phá về nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, gắn với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đột phá về nguồn nhân lực đã được xác định từ Đại hội XIII, tuy nhiên, Tổng Bí thư yêu cầu bước vào nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng, đột phá này phải làm thật mạnh, làm thật nhanh, làm đến nơi đến chốn. Theo TS, chúng ta cần có giải pháp gì để thực hiện tốt chỉ đạo đó?

TS Đoàn Văn Tình: Để triển khai đột phá về nhân lực “thật mạnh, thật nhanh, làm đến nơi đến chốn” theo chỉ đạo của Tổng Bí thư, chúng ta cần thực hiện các giải pháp hệ thống sau:

Từ góc độ thể chế, cần chuyển đổi tư duy từ “sở hữu” sang “trọng dụng” nhân tài. Ban hành cơ chế đặc thù, vượt trội về thu nhập và môi trường làm việc để thu hút chuyên gia đầu ngành, nhất là nhân tài người Việt ở nước ngoài.

Từ góc độ đào tạo, bồi dưỡng cần ưu tiên nguồn lực cho các ngành công nghiệp mũi nhọn như bán dẫn, AI và năng lượng mới, tăng cường đào tạo kỹ năng số. Có chính sách đột phá đầu tư phát triển một số cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu trở thành các trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngang tầm các nước tiên tiến.

Từ góc độ tổ chức thực thi, cần cụ thể hóa cơ chế bảo vệ cán bộ “6 dám”, đặc biệt là quy định miễn trừ trách nhiệm pháp lý khi thực hiện các ý tưởng đột phá

vì lợi ích chung nhưng gặp rủi ro khách quan.

Từ góc độ quản trị năng lực và hiệu suất, cần xây dựng hệ thống dữ liệu nhân tài và chấm điểm năng lực trên nền tảng số để đánh giá cán bộ dựa trên sản phẩm cụ thể.

Nguồn nhân lực là “nguồn lực của mọi nguồn lực”

Khi chúng ta có đột phá về nguồn nhân lực thì mới có thể xác lập mô hình tăng trưởng mới: kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn như mục tiêu Đại hội đặt ra, thưa ông?

TS Đoàn Văn Tình: Nhân lực chất lượng cao là điều kiện tiên quyết để xác lập các mô hình kinh tế tri thức, kinh tế số và kinh tế xanh. Tôi cho rằng trong 3 đột phá chiến lược, nếu “thể chế mở đường” và “hạ tầng tạo không gian” thì nguồn nhân lực là “nguồn lực của mọi nguồn lực”, quyết định sự thành bại của thể chế và hạ tầng, quyết định tốc độ và chất lượng của mô hình tăng trưởng mới.

Khoa học công nghệ dù hiện đại đến đâu cũng chỉ là công cụ; con người mới là chủ thể sáng tạo, vận hành và điều khiển. Nếu thiếu đội ngũ đủ năng lực hấp thụ, các công nghệ tiên tiến sẽ trở nên lãng phí hoặc thậm chí biến quốc gia thành “bãi thải công nghệ”.

Đặc biệt, trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu hiện nay, lợi thế quốc gia không còn nằm ở tài nguyên mà ở “tài nguyên trí lực”. Vì vậy, đột phá về nhân lực là yếu tố “sống còn” để Việt Nam chuyển đổi từ tăng trưởng theo chiều rộng sang chiều sâu, nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp và hiện thực hóa khát vọng phát triển hùng cường. Nói cách khác, muốn có kinh tế số, kinh tế tri thức thì tiên quyết phải có nhân lực số và nhân lực tri thức.



TS Đoàn Văn Tình, Phó Trưởng khoa Quản trị nhân lực, Học viện Hành chính và Quản trị công

Thưa ông, để khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực sự trở thành động lực then chốt của tăng trưởng thì yếu tố con người cũng đóng vai trò quyết định?

TS Đoàn Văn Tình: Đúng vậy, để khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực sự trở thành động lực then chốt của tăng trưởng, yếu tố con người đóng vai trò quyết định nhất, là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu.

Con người là chủ thể sáng tạo và điều khiển công nghệ. Khoa học và công nghệ dù hiện đại đến đâu, kể cả AI, robot cũng đều là sản phẩm do con người tạo ra. Muốn có đổi mới sáng tạo hay chuyển đổi số, trước hết phải có những con người có tư duy đổi mới và năng lực số.

Con người là linh hồn của quá trình tổ chức thực thi chiến lược, chính sách phát triển quốc gia và địa phương. Phát triển dựa trên khoa học công nghệ dù hoàn hảo đến đâu nhưng nếu đội ngũ thực thi yếu kém hoặc văn hóa công vụ trì trệ thì chính sách vẫn sẽ “nằm trên giấy”.

Bản chất của mô hình tăng trưởng mới là dựa trên trí tuệ con người. Nền kinh tế số đòi hỏi phải có “công dân số” với kỹ năng số để tham gia hiệu quả vào xã hội số. Để chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng (dựa vào vốn, tài nguyên) sang chiều sâu (dựa vào năng suất, chất lượng), điều kiện tiên quyết là phải dựa vào nguồn nhân lực chất lượng cao gắn kết với khoa học công nghệ.

Con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của sự phát triển. Không có nguồn nhân lực chất lượng thì không thể tiếp thu, chuyển giao và làm chủ các công nghệ lõi, công nghệ chiến lược.

Xin cảm ơn ông!

Theo vov.vn